

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

**Về việc thiết kế kỹ thuật mẫu và định mức kỹ thuật ngư lưới cụ**

Số: **3.4** /HĐKT-2015

- Căn cứ Bộ luật dân sự nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XI kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;

- Căn cứ Luật Thương mại nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XI kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;

- Căn cứ yêu cầu, khả năng và điều kiện mỗi bên.

Hôm nay, ngày **02** tháng **7** năm 2015, tại Trường Đại học Nha Trang. Chúng tôi gồm:

**Bên A: CHI CỤC KHAI THÁC VÀ BVNL THỦY SẢN BÌNH ĐỊNH**

- Ông: **TRẦN KIM DƯƠNG** Chức vụ: Phó Chi cục trưởng Phụ trách
- Địa chỉ: 110 Trần Hưng Đạo – TP. Quy Nhơn – tỉnh Bình Định
- Điện thoại: 056.3892038 Fax: 056.3892812
- Số tài khoản: 9527.2.1072756 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Định
- Mã số thuế: 4100299616

**Bên B: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

- Ông: **TRANG SĨ TRUNG** Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ: 02 Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, Khánh Hòa.
- Điện thoại: 0583.833969 Fax: 0583.831147
- Số tài khoản: 0011100000925008 tại Ngân hàng TMCP Phương Đông- Chi nhánh Khánh Hòa

Người thực hiện: **NGUYỄN TRỌNG THẢO** - Trưởng Bộ môn Công nghệ khai thác thủy sản, Viện Khoa học và Công nghệ khai thác thủy sản, Trường Đại học Nha Trang.

- Sau khi bàn bạc thỏa thuận, hai bên thống nhất các điều khoản sau:

**Điều 1. Nội dung hợp đồng**

Bên A giao cho bên B thực hiện công việc xây dựng hồ sơ thiết kế kỹ thuật 04 mẫu ngư lưới cụ, gồm: 01 mẫu lưới vây ngày cá ngừ, 01 mẫu lưới vây kết hợp ánh sáng, 01 mẫu lưới rê hỗn hợp, 01 mẫu lưới màn chụp đáp ứng được yêu cầu của ngư dân tỉnh Bình Định, với các yêu cầu kỹ thuật chính như sau:

STT	MẪU LƯỚI	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
1	Lưới vây ngày cá ngừ	L=1.245m; Lo = 1.524m H = 135m; Ho = 250m Ht = 91m Hc = 82m
2	Lưới vây kết hợp ánh sáng	L= 821m; Lo = 1054m H = 120m; Ho = 200m Ht = 73m Hc = 76m
3	Lưới màn chụp	C=157m, Ho = 62,2m
4	Lưới rê hỗn hợp	Mẫu 1 Lgp = 48,8m; Ugp = 0,61 Lgc = 54,8m; Ugc = 0,68 Ho = 45m
		Mẫu 2 Lgp = 48m; Ugp = 0,60 Lgc = 54,8m; Ugc = 0,68 Ho = 44m
		Mẫu 3 Lgp = 48m; Ugp = 0,60 Lgc = 54m; Ugc = 0,68 Ho = 46.5m
		Mẫu 4 Lgp = 48m; Ugp = 0,60 Lgc = 54m; Ugc = 0,68 Ho = 43m

## Điều 2. Chất lượng và yêu cầu kỹ thuật

- Tuân theo quy trình thiết kế lưới.
- Kết cấu hợp lý, phù hợp với đối tượng và ngư trường khai thác, có hiệu quả kinh tế, mang tính chọn lọc cao.
- Tiết kiệm nguyên vật liệu làm mới, giảm chi phí giá thành vàng lưới.
- Dễ dàng thao tác trong quá trình cơ giới hóa, phù hợp với điều kiện tàu thuyền và trình độ của ngư dân địa phương.
- Lựa chọn vật liệu đảm bảo yêu cầu kỹ thuật
- Các công đoạn trong quy trình được hướng dẫn đơn giản chính xác và dễ thao tác
- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật mẫu lưới được Hội đồng thẩm định của Bên A thông qua.

## Điều 3. Phạm vi cung cấp:

Bên B phải cung cấp cho Bên A các hồ sơ sau đây:

- 02 bộ hồ sơ thiết kế kỹ thuật cho mỗi mẫu lưới đã được thẩm định (*Số lượng bản vẽ và tài liệu thuyết minh, tính toán theo phụ lục đính kèm*)
- 02 bản khái toán giá thành cho mỗi mẫu lưới.

#### **Điều 4. Thời gian thực hiện hợp đồng**

Bên B phải hoàn thành việc xây dựng hồ sơ thiết kế kỹ thuật 04 mẫu lưới cho Bên A chậm nhất là 30 ngày làm việc tính từ ngày hợp đồng được ký kết.

#### **Điều 5. Giá trị và hình thức hợp đồng**

- Giá xây dựng hồ sơ thiết kế kỹ thuật 4 mẫu lưới tạm tính theo dự toán: **160.000.000đ** (bình quân 40.000.000đ/mẫu)

*(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu đồng chẵn)*

- Giá trị thanh toán thực tế là giá đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt;

Trong đó:

+ Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản Bình Định chịu trách nhiệm thanh toán phần Ngân sách tỉnh hỗ trợ là 70%.

+ Các cơ sở mua bán ngư lưới cụ chịu trách nhiệm phần đóng góp để thanh toán là 30%.

Các cơ sở mua bán ngư lưới cụ ủy quyền cho Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản ký hợp đồng với đơn vị thiết kế và thanh toán phần đóng góp của các cơ sở mua bán ngư lưới cụ cho đơn vị thiết kế.

- Hình thức Hợp đồng: Trọn gói

#### **Điều 6. Phương thức thanh toán**

Bên A thanh toán cho Bên B như sau:

- Bên A chuyển cho Bên B số tiền tạm ứng là 20% giá trị tạm tính của hợp đồng tương đương số tiền 32.000.000đ (*Ba mươi hai triệu đồng chẵn*) ngay sau khi hợp đồng được ký kết.

- Bên A thanh quyết toán giá trị hợp đồng sau khi Bên B bàn giao sản phẩm cho Bên A: có biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng, hóa đơn tài chính và đã được ngân sách cấp kinh phí.

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

- Đồng tiền thanh toán: VND (Việt Nam đồng)

#### **Điều 7. Bản quyền thiết kế:**

Bản quyền thiết kế mẫu lưới thuộc về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định.

Bên B phải cam kết rằng các tài liệu thiết kế và các tài liệu khác do Bên B lập và cung cấp cho Bên A không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc Bên thứ ba nào.

Bên A sẽ không chịu trách nhiệm hoặc hậu quả từ việc khiếu nại rằng bất cứ tài liệu báo cáo hoặc các tài liệu khác theo Hợp đồng này đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay Bên thứ ba nào khác.

## Điều 8. Ngôn ngữ sử dụng và địa chỉ liên lạc

- Ngôn ngữ sử dụng trong các hồ sơ bản vẽ thiết kế là tiếng Việt. Ngôn ngữ sử dụng trong trao đổi thông tin giữa các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng là tiếng Việt.

- Toàn bộ các thông tin trao đổi giữa hai bên liên quan đến hợp đồng này được gửi đến địa chỉ trụ sở của hai bên như ghi ở phần đầu bản hợp đồng này. Trong trường hợp một bên muốn thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải có thông báo bằng văn bản tới bên kia.

## Điều 9. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

- Trường hợp xảy ra tranh chấp trong khi thực hiện hợp đồng, các bên phải có trách nhiệm thương lượng giải quyết;

- Trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa hai bên, việc giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải hoặc Tòa án kinh tế giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam.

## Điều 10. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 10 bộ, Bên A giữ 06 bộ, Bên B giữ 04 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

### ĐẠI DIỆN BÊN A

  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG  
*Trần Kim Dương*

### ĐẠI DIỆN BÊN B

Người thực hiện  HIỆU TRƯỞNG 

  
*Nguyễn Trọng Châu*  
  
*Trang Sĩ Trung*

**PHỤ LỤC HỒ SƠ THIẾT KẾ KỸ THUẬT**

(Đính kèm theo Hợp đồng số: /HĐKT- 2015 ngày tháng năm 2015)

TT	Mẫu lưới thiết kế	Các bản vẽ	Số lượng	Tài liệu bằng chữ	Số lượng
<b>I</b>	<b>LƯỚI VÂY CÁ NGỪ</b>		<b>04</b>		<b>05</b>
1		Bảng vẽ tổng thể vàng lưới vây cá ngừ	01	Thuyết minh chung	01
2		Bảng vẽ triển khai vàng lưới vây cá ngừ	01	Cơ sở chọn công thức tính chiều dài vàng lưới vây cá ngừ.	01
3		Bảng vẽ lắp ráp vàng lưới vây cá ngừ	01	Tính chọn kết cấu vàng lưới.	01
4		Bảng vẽ kỹ thuật: phao, chì, vòng khuyên	01	Tính chọn hệ thống dây giềng.	01
				Tính toán trang bị phao chì.	01
<b>II</b>	<b>LƯỚI VÂY KẾT HỢP ÁNH SÁNG</b>		<b>04</b>		<b>05</b>
1		Bảng vẽ tổng thể vàng lưới vây cá ngừ	01	Thuyết minh chung	01
2		Bảng vẽ triển khai vàng lưới vây cá ngừ	01	Cơ sở chọn công thức tính chiều dài vàng lưới vây kết hợp ánh sáng	01
3		Bảng vẽ lắp ráp vàng lưới vây cá ngừ	01	Chọn hệ số rút gọn các phần lưới.	01
4		Bảng vẽ kỹ thuật: phao, chì, vòng khuyên	01	Tính chọn hệ thống dây giềng.	01
				Tính toán trang bị phao chì	01
<b>III</b>	<b>LƯỚI CHỤP</b>		<b>03</b>		<b>04</b>
1		Bảng vẽ tổng thể lưới chụp	01	Thuyết minh chung	01
2		Bảng vẽ triển khai lưới chụp mực	01	Tính chọn chu vi miệng lưới chụp.	01

3		Bảng vẽ lắp ráp	01	Tính chọn vật liệu qui cách chỉ lưới	01
4				Tính toán trang bị vòng khuyên	01
<b>IV</b>	<b>LƯỚI RÊ HỖN HỢP</b>		<b>03</b>		<b>05</b>
1		Bảng vẽ tổng thể lưới rê hỗn hợp	01	Thuyết minh chung	01
2		Bảng vẽ triển khai lưới rê hỗn hợp	01	Lựa chọn kích thước cơ bản của tấm lưới	01
3		Bảng vẽ lắp ráp	01	Tính toán lựa chọn dây giềng	01
4				Lựa chọn kích thước mắt lưới cho từng phần lưới	01
5				Tính toán trang bị phao chì	01

Số: 08 /HĐ-KT&BVNLTS

**HỢP ĐỒNG**  
**Thực hiện Chương trình khuyến nông khuyến ngư năm 2015**

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-SNN ngày 09/3/2015 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc giao dự toán thu – chi ngân sách Nhà nước năm 2015.

Căn cứ nhu cầu, khả năng của hai bên. Hôm nay, ngày 11/5/2015 tại Chi cục Khai thác và BVNLTS Cà Mau. Chúng tôi gồm có:

**BÊN A - Đại diện Chi cục Khai thác và BVNLTS tỉnh Cà Mau**

Ông: **Đỗ Chí Sĩ** Chức vụ: **Chi cục trưởng**

Địa chỉ: Số 20A - Nguyễn Tất Thành - Phường 8 - TP Cà Mau.

Điện thoại: 07803 836 638 Fax: 07803 582 707

Số tài khoản: 9527.2.1037195 Kho bạc tỉnh Cà Mau.

**BÊN B - Đại diện Viện Khoa học và Công nghệ khai thác thủy sản**

Ông: **Trần Đức phú** Chức vụ: **Viện trưởng**

Địa chỉ: Số 09 - Nguyễn Đình Chiểu - Vĩnh Phước - Nha Trang.

Điện thoại: 0583 832 067; Fax: 0583 832 067

Số tài khoản: 120 639 629 - Ngân hàng Á Châu tỉnh Khánh Hòa

MST: 4200 433 424 007

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng triển khai thực hiện Chương trình khuyến nông khuyến ngư năm 2015 với những điều khoản sau:

**Điều 1: Cam kết chung:**

Hai bên tiến hành liên kết tổ chức mở các lớp tập huấn giới thiệu cho các chủ tàu, thuyền trưởng trực tiếp tham gia khai thác trên biển một số ứng dụng công nghệ và nghề khai thác hải sản như sau:

- Nghề chụp cá: 03 lớp.
- Công nghệ hầm bảo quản và đèn Led kết hợp Pin mặt trời dùng cho tàu cá: 02 lớp.
- Xử lý bảo quản sản phẩm trên tàu cá và vệ sinh an toàn thực phẩm: 02 lớp

**Điều 2: Trách nhiệm của mỗi bên:**

**BÊN A: Chi cục Khai thác và BVNLTS Cà Mau chịu trách nhiệm:**

1. Tổ chức chiêu sinh, mở lớp tập huấn. Khi đủ số lượng là 40 học viên/lớp thì báo trước cho bên B ít nhất là 03 ngày để bên B cử giảng viên đi tập huấn.

2. Chuẩn bị hội trường, các điều kiện tập huấn; giúp Bên B tổ chức quản lý lớp tập huấn trong suốt quá trình tập huấn.

3. Thanh toán và chuyển cho bên B theo đúng quy định tại Điều 3 của Hợp đồng.

**Bên B: Viện Khoa học và CNKTTS chịu trách nhiệm:**

1. Cử giảng viên tập huấn theo đúng chuyên môn. Cung cấp đầy đủ tài liệu, giáo trình cho bà con ngư dân.

2. Chịu chi phí về ăn, ở và đi lại từ Viện Khoa học và CNKTTS đến địa điểm tập huấn cho các giảng viên của Viện đến tập huấn theo Hợp đồng.

**Điều 3: Số lượng, thời gian và kinh phí tập huấn:**

- Số lượng lớp tập huấn: 07 lớp.
- Thời gian tập huấn: 07 ngày (01 ngày/01lớp).
- Tổng kinh phí Hợp đồng tập huấn: 280.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi triệu đồng chẵn).

**Điều 4. Điều khoản thi hành:**

1. Hợp đồng này có giá trị thực hiện kể từ ngày hai bên hoàn thành thủ tục ký kết.
2. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần thiết điều chỉnh thì mỗi bên phải chủ động thông báo cho bên kia cùng phối hợp bàn bạc giải quyết.
3. Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**



*Đỗ Chí Sĩ*

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

**VIỆN TRƯỞNG**



*Trần Đức Phú*